

T, ngày 05 tháng 9 năm 2023

Số: 107/2023/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2023/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Mai L, sinh năm 1997; nơi thường trú: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ở hiện tại: Xóm Đ, xã S, huyện T, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Đào Duy T1, sinh năm 1990; nơi thường trú: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Mai L và anh Đào Duy T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Chị Bùi Mai L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đào Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 21/10/2017 (cháu Tr đang ở cùng anh T1). Anh Đào Duy T1 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đào Gia K, sinh ngày 21/9/2019 (cháu K đang ở cùng anh T1). Chị L, anh T1 không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản, công nợ, công sức: Chị Bùi Mai L và anh Đào Duy T1 không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Mai L chịu 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại biên lai thu số:

0000648 ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả chị Bùi Mai L 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Tam Quan;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Mầu Văn Mùi